

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư,
nguyên liệu trong nước đã sản xuất được**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 7551A/BCT-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ đề nghị của Sở Công Thương Hà Nội tại Công văn số 3482/SCT-QLCN ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc đề nghị bổ sung sản phẩm của Công ty TNHH Chế tạo cột thép Đông Anh vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục này làm căn cứ để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội

ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

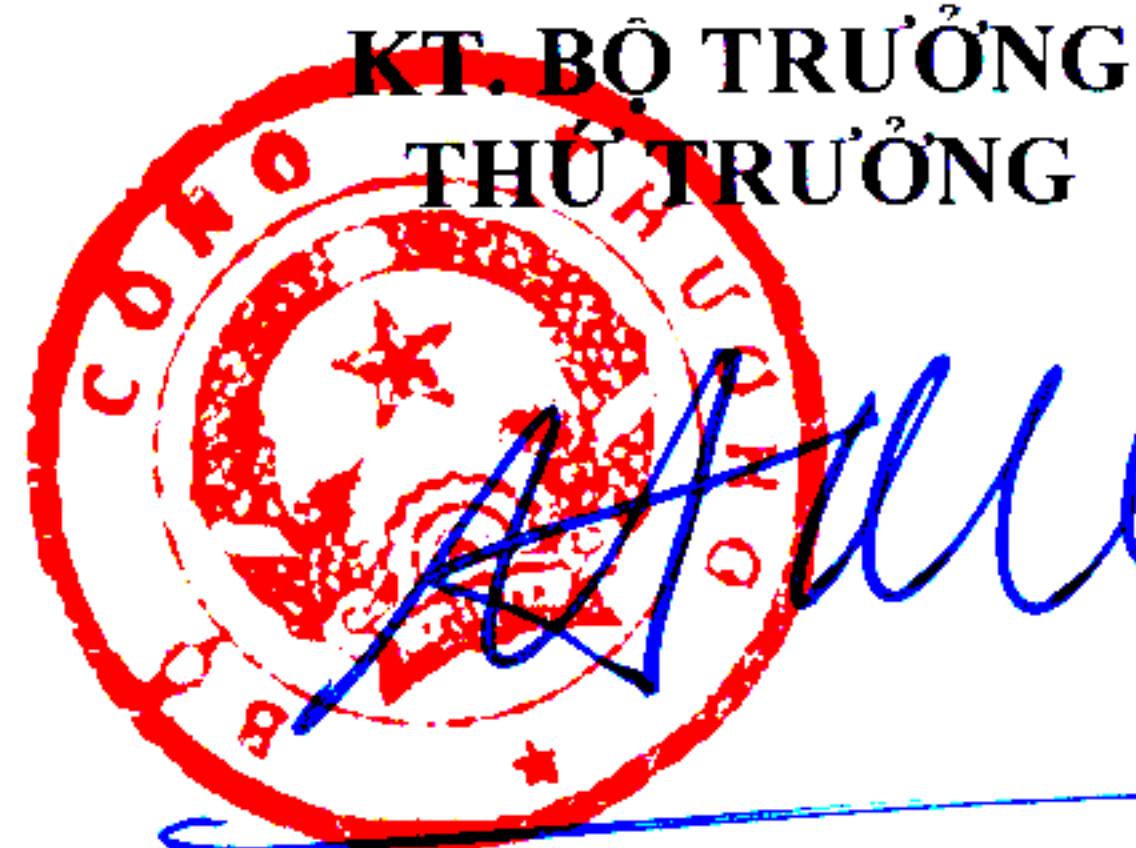
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; NN&PTNT; Y tế; GTVT; TT&TT; XD; KHCN; UBQLVNN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Cao Quốc Hưng

PHỤ LỤC

**DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
CỦA CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO CỘT THÉP ĐÔNG ANH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2541/QĐ-BCT ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

| TT | Mã số theo biểu thuế nhập khẩu | | Tên sản phẩm | Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật | | | Tỷ lệ phần trăm chi phí sản xuất trong nước (%) |
|----|--------------------------------|-----------|----------------------------|--|--|--|---|
| | Nhóm | Phân nhóm | | Phân loại | Ký hiệu | Mô tả đặc tính kỹ thuật | |
| 1 | 73082019 | | Cột thép điện lực đơn thân | Cột néo đơn thân | NDT111 NDT121 NDT122 NDT131 NDT132 NDT142 NDT152 NDT162 NDT221 NDT222 NDT232 NDT242 NDT252 NDT262 | Trong đó: - Ký hiệu: + NDT: Loại cột néo đơn thân + DDT: Loại cột đỡ đơn thân - NDT $\underline{1}$ /DDT $\underline{1}$: Loại điện áp mà cột truyền tải ($\underline{1}$ = 110kV; $\underline{2}$ = 220kV) - NDT $\underline{1}$ / DDT $\underline{2}$: Loại mạch điện áp mà cột truyền tải ($\underline{1}$ = 1 mạch, $\underline{2}$ = 2 mạch.v.v.) - NDT $\underline{2}$ / DDT $\underline{2}$: Số lượng dây chống sét ($\underline{1}$ = 1 dây chống sét; $\underline{2}$ = 2 dây chống sét) - Ngoài ra, theo yêu cầu thiết kế của từng dự án, cột có thể được thiết kế theo chiều cao khác nhau. Do đó, ký hiệu sản phẩm có thể thêm vào đuôi là "- 31" hoặc "- 31A".v.v.. Ví dụ: NDT122-31A: Cột néo điện lực đơn thân cấp điện áp 110kV 2 mạch, 2 dây chống sét, chiều cao 31m loại cột kiểu A | Trên 25% |
| | | | Cột đỡ đơn thân | DDT111 DDT121 DDT122 DDT131 DDT132 DDT142 DDT152 DDT162 DDT221 DDT222 DDT231 DDT232 DDT242 DDT252 DDT262 | | | |

| | | | | | | |
|---|----------|------------------------------|----------|-----------|---|----------|
| 2 | 73082019 | Cột điện thanh thép dạng ống | Type DE | 2.DE (90) | <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2. : Loại điện áp mà cột truyền tải (2 = 220kV) - DE: (viết tắt của <i>Dead End</i>) có nghĩa cột được lắp tại vị trí néo/ lồi các đường dây; - DdE: (viết tắt của <i>Dead design End</i>) có nghĩa cột được lắp tại vị trí néo cuối; - (90): vị trí néo của cột góc 90 độ giữa 2 đường dây; <p>- Ngoài ra, theo yêu cầu thiết kế của từng dự án, cột có thể được thiết kế theo chiều cao khác nhau. Do đó, ký hiệu sản phẩm có thể thêm vào đuôi là "+ 0" hoặc "+ 2".v.v...</p> <p>Ví dụ: 2.DE (90) + 0 : Cột điện thanh thép dạng ống lắp tại vị trí góc néo/ lồi 90 độ có chiều cao tiêu chuẩn (+/- 0m)</p> | Trên 25% |
| | | | Type DdE | 2.DdE | | |